

Số: 78 /2024/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 28 tháng 5 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chức danh, một số chế độ phụ cấp, việc kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở ấp, khu phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;*

*Xét Tờ trình số 1523/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, một số chế độ phụ cấp, việc kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở ấp, khu phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định chức danh, một số chế độ phụ cấp, việc kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã), ở ấp, khu phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố và mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

- a) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;
- b) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố;
- c) Người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố;
- d) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã;
- đ) Cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố.

### **Điều 2. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố**

1. Danh mục các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, gồm:

- a) Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy;
- b) Phụ trách công tác Văn phòng Đảng ủy;
- c) Phụ trách công tác Tổ chức Đảng ủy;
- d) Phụ trách công tác Tuyên giáo Đảng ủy;
- đ) Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

- e) Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
- g) Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
- h) Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự;
- i) Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam;
- k) Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;

l) Một số chức danh khác như: Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Phụ trách Đài Truyền thanh; Phụ trách Trung tâm Văn hóa - Thể thao và học tập cộng đồng; Phụ trách Kế hoạch - Giao thông - Thủy lợi - Nông - Lâm; Phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ quỹ - Văn thư - Lưu trữ; Nhân viên thú y.

Căn cứ tình hình thực tế về yêu cầu, nhiệm vụ của từng đơn vị hành chính cấp xã và số lượng được giao, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) xem xét, quyết định bố trí thêm một số chức danh ở điểm l khoản 1 Điều này.

2. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố, gồm: Bí thư chi bộ ấp, khu phố (hoặc Bí thư Đảng ủy bộ phận ấp, khu phố); Trưởng ấp, khu phố; Trưởng Ban Công tác Mặt trận. Số lượng bố trí không quá 03 người.

3. Chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố, gồm: Phó Bí thư Đảng ủy bộ phận; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng ủy bộ phận; Phó Bí thư chi bộ ấp, khu phố; Phó trưởng ấp, khu phố; Phó trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố; Trưởng, Phó các tổ chức chính trị - xã hội ở ấp, khu phố (bao gồm: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh).

### **Điều 3. Mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã**

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 2.700.000 đồng; được hưởng đến ngày 31 tháng 7 năm 2028.

2. Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên thì được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo, cụ thể như sau:

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã
Trung cấp	3.348.000 đồng
Cao đẳng	3.780.000 đồng
Đại học trở lên	4.212.000 đồng

3. Các mức phụ cấp hàng tháng quy định tại khoản 1, 2 Điều này bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế bắt buộc theo mức phụ cấp hàng tháng bằng 2.700.000 đồng.

4. Người hoạt động không chuyên trách cấp xã quy định tại khoản 1, 2 Điều này được hỗ trợ thêm hàng tháng bằng 666.000 đồng (không tính đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế).

**Điều 4. Mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố**

1. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 2.700.000 đồng.

2. Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên thì được hưởng mức phụ cấp hàng tháng bằng với mức lương bậc 1 của công chức cấp xã có cùng trình độ đào tạo, cụ thể như sau:

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố
Trung cấp	3.348.000 đồng
Cao đẳng	3.780.000 đồng
Đại học trở lên	4.212.000 đồng

3. Đối với ấp có từ 350 hộ gia đình trở lên; khu phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; ấp thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới thì người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 3.600.000 đồng. Trường hợp ấp có từ 350 hộ gia đình trở lên chuyển thành khu phố do thành lập đơn vị hành chính đô thị cấp xã thì người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố được giữ mức hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 3.600.000 đồng. Riêng người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố mà có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao đẳng, đại học trở lên thì được hưởng phụ cấp hàng tháng theo khoản 2 Điều này.

4. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố thuộc các chức danh theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này nếu tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế theo mức đóng hộ gia đình thì được hỗ trợ thêm hàng tháng bằng 522.000 đồng.

**Điều 5. Mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã**

1. Mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã theo mức tối thiểu là 1.000.000 đồng/tổ chức/tháng.

2. Căn cứ khả năng cân đối và yêu cầu nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã cho phù hợp.

**Điều 6. Mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố**

1. Phó Bí thư Đảng ủy bộ phận; Phó Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng ủy bộ phận; Phó Bí thư chi bộ ấp, khu phố; Phó trưởng ấp, khu phố; Phó trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố; Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội ở ấp, khu phố (bao gồm: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) được hưởng mức hỗ trợ bằng 300.000 đồng/người/tháng.

2. Phó các tổ chức chính trị - xã hội ở ấp, khu phố (bao gồm: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh) được hưởng mức hỗ trợ bằng 200.000 đồng/người/tháng.

3. Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng ủy bộ phận được hỗ trợ hàng tháng bằng 50% mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố theo khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết này.

**Điều 7. Việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh**

**1. Việc kiêm nhiệm chức danh**

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, khả năng đáp ứng công việc để bố trí kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ bảo đảm công tâm, khách quan; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở ấp, khu phố. Người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở ấp, khu phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố; Bí thư chi bộ ấp, khu phố (hoặc Bí thư Đảng ủy bộ phận ấp, khu phố) có thể kiêm nhiệm 01 trong 02 chức danh: Trưởng ấp, khu phố hoặc Trưởng Ban Công tác Mặt trận ấp, khu phố. Việc kiêm nhiệm chỉ thực hiện không quá 01 chức danh.

**2. Mức phụ cấp kiêm nhiệm**

a) Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách khác ở cấp xã, ở ấp, khu phố thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm.

b) Trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khu phố thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức hỗ trợ hàng tháng theo quy định.

3. Thời gian hưởng phụ cấp kiêm nhiệm kể từ ngày có quyết định phân công kiêm nhiệm hoặc chuẩn y của cấp có thẩm quyền.

### **Điều 8. Nguồn kinh phí**

Nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách: do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành. Riêng kinh phí khoán chi hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã (quy định tại Điều 5 của Nghị quyết này) được bố trí từ kinh phí khoán chi hoạt động thường xuyên của Ủy ban nhân dân cấp xã.

### **Điều 9. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 10. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa X, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 28 tháng 5 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 6 năm 2024.
2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định về chức danh, số lượng, mức phụ cấp và mức hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Báo Tây Ninh; Đài PT-TH Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Tâm**